

**BỘ TÀI CHÍNH**

Số 7951/BTC-CST  
V/v thuế BVMT đối với  
túi ni lông

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2013

Kính gửi: Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Nhất Lợi  
(Đ/c: số 635 Hồng Bàng, Phường 6, Quận 6, TP. Hồ Chí Minh)

Trả lời công văn số 02/2013 ngày 28/5/2013 của Công ty TNHH SX-TM Nhất Lợi kiến nghị về thuế bảo vệ môi trường (sau đây viết tắt là BVMT) đối với túi ni lông, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

- Tại Khoản 4 Điều 3 Luật thuế BVMT quy định đối tượng chịu thuế như sau:

“4. Túi nilông thuộc diện chịu thuế”.

- Tại Khoản 1 Điều 5 Luật thuế BVMT quy định về người nộp thuế như sau:

“1. Người nộp thuế bảo vệ môi trường là tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sản xuất, nhập khẩu hàng hoá thuộc đối tượng chịu thuế qui định tại Điều 3 của Luật này”.

- Tại Khoản 3 Điều 10 Luật thuế BVMT quy định về khai thuế, tính thuế và nộp thuế BVMT như sau:

“3. Thuế bảo vệ môi trường chỉ phải nộp một lần đối với hàng hoá sản xuất hoặc nhập khẩu”.

- Tại Điều 1 Thông tư số 159/2012/TT-BTC ngày 28/9/2012 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 152/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 67/2011/NĐ-CP quy định về túi ni lông thuộc diện chịu thuế như sau:

“4. Túi ni lông thuộc diện chịu thuế (túi nhựa) là loại túi, bao bì nhựa mỏng có hình dạng túi (có miệng túi, có đáy túi, có thành túi và có thể đựng sản phẩm trong đó) được làm từ màng nhựa đơn HDPE (high density polyethylene resin), LDPE (Low density polyethylen) hoặc LLDPE (Linear low density polyethylen resin), trừ bao bì đóng gói sẵn hàng hóa và túi ni lông đáp ứng tiêu chí thân thiện với môi trường kể từ ngày được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận túi ni lông thân thiện với môi trường theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Bao bì đóng gói sẵn hàng hoá (kể cả có hình dạng túi và không có hình dạng túi) tại khoản này được quy định cụ thể như sau:

a) Bao bì đóng gói sẵn hàng hóa bao gồm:

a1) Bao bì đóng gói sẵn hàng hóa nhập khẩu;

a2) Bao bì mà tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tự sản xuất hoặc nhập khẩu để đóng gói sản phẩm do tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đó sản xuất, gia công ra hoặc mua sản phẩm về đóng gói hoặc làm dịch vụ đóng gói;

...

a3) Bao bì mà tổ chức, hộ gia đình, cá nhân mua trực tiếp của người sản xuất hoặc người nhập khẩu để đóng gói sản phẩm do tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đó sản xuất, gia công ra hoặc mua sản phẩm về đóng gói hoặc làm dịch vụ đóng gói”.

- Tại Điều 2 Thông tư số 159/2012/TT-BTC ngày 28/9/2012 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung điểm 2.4 Khoản 2 Điều 2 Thông tư số 152/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 67/2011/NĐ-CP quy định đối tượng không chịu thuế như sau:

“2.4. Hàng hóa xuất khẩu ra nước ngoài (bao gồm cả hàng hoá xuất khẩu được gia công từ nguyên liệu, vật tư nhập khẩu) do cơ sở sản xuất (bao gồm cả gia công) trực tiếp xuất khẩu hoặc ủy thác cho cơ sở kinh doanh xuất khẩu để xuất khẩu thì cơ quan hải quan không thu thuế bảo vệ môi trường đối với hàng hoá xuất khẩu và nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để gia công sau đó xuất khẩu ra nước ngoài khi nhập khẩu.

Trường hợp hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế bảo vệ môi trường được tổ chức, hộ gia đình, cá nhân mua để xuất khẩu thì cơ sở sản xuất hàng hoá phải kê khai, nộp thuế bảo vệ môi trường khi bán hàng hoá”.

- Tại Điều 1 Thông tư số 30/2013/TT-BTC ngày 18/3/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoàn lại tiền thuế BVMT đối với túi ni lông làm bao bì đóng gói sẵn hàng hóa theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ, quy định về phạm vi điều chỉnh như sau:

“Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sản xuất hoặc nhập khẩu (gọi tắt là người sản xuất hoặc người nhập khẩu) được hoàn lại tiền thuế bảo vệ môi trường đã nộp và tiền phạt chậm nộp nếu có (gọi tắt là hoàn lại tiền thuế), không truy nộp thuế nếu đã kê khai nhưng chưa nộp và tiền phạt chậm nộp nếu có (gọi tắt là không truy nộp thuế) từ ngày 01 tháng 01 năm 2012 đến hết ngày 14 tháng 11 năm 2012 đối với túi ni lông làm bao bì đóng gói sẵn hàng hóa (sau đây gọi là bao bì để đóng gói sản phẩm), bao gồm:

1. Người nhập khẩu bao bì để đóng gói sản phẩm do người nhập khẩu đó sản xuất, gia công ra hoặc mua sản phẩm về đóng gói hoặc làm dịch vụ đóng gói.

2. Người sản xuất hoặc người nhập khẩu bao bì bán trực tiếp cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân khác (gọi tắt là người mua bao bì) để đóng gói sản phẩm do người mua bao bì sản xuất, gia công ra hoặc mua sản phẩm về đóng gói hoặc làm dịch vụ đóng gói”.

Căn cứ các quy định nêu trên:

- Trường hợp túi ni lông thuộc diện chịu thuế BVMT được tổ chức, hộ gia đình, cá nhân mua để xuất khẩu thì cơ sở sản xuất hàng hóa phải kê khai, nộp thuế BVMT khi bán hàng hóa.

Thuế BVMT chỉ phải nộp một lần tại khâu sản xuất bán ra hoặc tại khâu nhập khẩu. Do đó, trường hợp túi ni lông thuộc diện chịu thuế BVMT đã được kê khai, nộp thuế tại khâu sản xuất bán ra hoặc nhập khẩu từ nước ngoài vào Việt Nam thì túi ni lông đó sẽ không phải chịu thuế BVMT ở các khâu mua bán sau đó (bao gồm cả việc mua bán túi ni lông để xuất khẩu).

- Trường hợp bao bì được mua trực tiếp của người sản xuất hoặc người nhập khẩu và sau đó được bán lại cho người mua khác để đóng gói sản phẩm thì không được coi là bao bì đóng gói sẵn hàng hóa. Do đó không thuộc đối tượng được hoàn lại tiền thuế BVMT đã nộp từ ngày 01/01/2012 đến hết ngày 14/11/2012.

Bộ Tài chính trả lời đề Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Nhất Lợi được biết./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Vụ Pháp chế;
- Tổng cục Thuế;
- Tổng cục Hải quan; ✓
- Lưu: VT, Vụ CST(8).



Ngô Hữu Lợi

09511728